

Số: 747/QĐ-ĐHTB

Sơn La, ngày 16 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập Ban chấm thi kết thúc học phần Học kỳ II
năm học 2024-2025 đối với các lớp K65 đại học hệ chính quy**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY BẮC

Căn cứ Quyết định số 39/QĐ-TTg ngày 23/3/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Tây Bắc;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Quyết định số 255/QĐ-ĐHTB ngày 19/4/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Bắc về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học, cao đẳng theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quyết định số 359/QĐ-ĐHTB ngày 17/5/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Bắc về việc ban hành Quy chế thi, kiểm tra, đánh giá và quản lý kết quả học tập trong đào tạo theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Tây Bắc;

Căn cứ Quyết định số 689/QĐ-ĐHTB ngày 05/6/2025 về việc phê duyệt Kế hoạch tổ chức thi kết thúc học phần Học kỳ II năm học 2024-2025 đối với các lớp K65 đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Bắc;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Bảo đảm chất lượng và Thanh tra Pháp chế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban chấm thi kết thúc học phần Học kỳ II năm học 2024-2025 đối các lớp K65 đại học hệ chính quy (Có danh sách chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng phòng Bảo đảm chất lượng và Thanh tra Pháp chế, Trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *at*

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để báo cáo);
- Hội đồng thi (để chỉ đạo thực hiện);
- Như Điều 2 (để thực hiện);
- Lưu: VT, BDCL&TTPC (3).

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Đỗ Hồng Đức

**DANH SÁCH BAN CHẤM THI KẾT THÚC HỌC PHẦN HỌC KỲ II NĂM HỌC 2024-2025
ĐỐI VỚI CÁC LỚP K65 ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 747/QĐ-ĐHTB ngày 16/6/2025 của Hiệu trưởng)

I. Danh sách Ban chấm thi học kỳ 2 đối với các lớp K65 đại học hệ chính quy

Stt	Họ và tên	Chức danh	Đơn vị	Chức vụ
1	Đỗ Hồng Đức	Phó Hiệu trưởng Phụ trách	Ban Giám Hiệu	Trưởng ban
2	Nguyễn Duy Hiếu	Trưởng phòng	Phòng BDCL&TTPC	Phó Trưởng ban
3	Phạm Thế Song	Phó Trưởng phòng	Phòng BDCL&TTPC	Trưởng ban thư ký
4	Đào Thị Bích Ngọc	Phó Trưởng phòng	Phòng BDCL&TTPC	Phó Trưởng ban thư ký: Giám sát
5	Vũ Thị Thanh Thơm	Chuyên viên	Phòng BDCL&TTPC	Ủy viên thư ký: Giám sát
6	Nguyễn Thanh Hải	Chuyên viên	Phòng BDCL&TTPC	Ủy viên thư ký: Quản lý, giao nhận túi bài thi, làm phách
7	Hà Hải Trung	Chuyên viên	Phòng BDCL&TTPC	Ủy viên thư ký: Làm phách
8	Trần Thị Thùy Linh	Chuyên viên	Phòng BDCL&TTPC	Ủy viên thư ký: Làm phách
9	Lò Thị Mai Thu	Trưởng Khoa	Khoa KHTN - CN	Ủy viên
10	Điêu Thị Tú Uyên	Trưởng Khoa	Khoa Tiểu học Mầm non	Ủy viên
11	Hoàng Phúc	Trưởng Khoa	Khoa Cơ sở	Ủy viên
12	Vũ Quang Giảng	Trưởng Khoa	Khoa Nông lâm	Ủy viên
13	Hoàng Xuân Trọng	Trưởng Khoa	Khoa Kinh tế	Ủy viên
14	Đặng Thị Hồng Liên	Trưởng khoa	Khoa Khoa học Xã hội	Ủy viên
15	Trần Thị Minh	Phụ trách khoa	Khoa học Sức khỏe	Ủy viên
16	Trần Thế Mạnh	Trợ lý khoa	Khoa học Sức khỏe	Ủy viên
17	Lò Minh Thảo	Trợ lý khoa	Khoa Cơ sở	Ủy viên
18	Hoàng Thành Bắc	Trợ lý khoa	Khoa Nông lâm	Ủy viên
19	Phạm Thị Thảo	Trợ lý khoa	Khoa Khoa học Xã hội	Ủy viên
20	Nguyễn Thị Thanh	Trợ lý khoa	Khoa Tiểu học Mầm non	Ủy viên
21	Phạm Thị Đình	Trợ lý khoa	Khoa KHTN - CN	Ủy viên
22	Hà Thanh Tùng	Trợ lý khoa	Khoa Kinh tế	Ủy viên
23	Bùi Khánh Hòa	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
24	Cao Thị Hạnh	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
25	Đặng Thị Lan	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
26	Đào Thị Kim Nhung	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
27	Đinh Hữu Quân	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
28	Giang Quỳnh Hương	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
29	Giáp Thị Dịu	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
30	Hồ Như Tùng	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
31	Khổng Minh Ngọc Mai	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
32	Khổng Quỳnh Hương	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
33	Lê Thị Nga	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
34	Lê Việt Dũng	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
35	Lò Minh Thảo	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên

out

36	Lò Tuyền Quân	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
37	Lò Văn Giảng	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
38	Mai Trung Dũng	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
39	Nguyễn Công Tâm	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
40	Nguyễn Đức Ân	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
41	Nguyễn Thanh Thủy	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
42	Nguyễn Thị Dung	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
43	Nguyễn Thị Hương	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
44	Nguyễn Thị Linh Huyền	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
45	Nguyễn Thị Phương Mai	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
46	Nguyễn Thị Thu Châu	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
47	Nguyễn Thị Thu Thủy	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
48	Nguyễn Thị Vân Anh	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
49	Nguyễn Minh Khoa	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
50	Nguyễn Văn Minh	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
51	Nguyễn Văn Quang	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
52	Nguyễn Văn Tuấn	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
53	Phạm Duy Khánh	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
54	Phạm Thị Hồng Thanh	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
55	Tạ Đức Hùng	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
56	Tô Thị Hiền	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
57	Tòng Văn Huân	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
58	Trần Thị Hồng Lê	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
59	Trần Thị Minh	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
60	Trần Thị Vân	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
61	Trần Văn Kiém	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
62	Trịnh Thế Linh	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
63	Vũ Diệu Linh	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
64	Vũ Long Vương	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
65	Lò Thị Vân	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
66	Nguyễn Quốc Thái	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
67	Vũ Anh Tuấn	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
68	Vũ Thị Thúy	Giảng viên	Khoa Cơ sở	Ủy viên
69	Trần Thị Minh	Giảng viên	Khoa học Sức khỏe	Ủy viên
70	Vũ Phương Liên	Giảng viên	Khoa học Sức khỏe	Ủy viên
71	Phạm Thị Thanh Tú	Giảng viên	Khoa học Sức khỏe	Ủy viên
72	Bùi Thị Thanh Hải	Giảng viên	Khoa KHTN - CN	Ủy viên
73	Đặng Vân Chi	Giảng viên	Khoa KHTN - CN	Ủy viên
74	Đặng Xuân Hoàng	Giảng viên	Khoa KHTN - CN	Ủy viên
75	Đào Khánh Dương	Giảng viên	Khoa KHTN - CN	Ủy viên
76	Hoàng Hải Long	Giảng viên	Khoa KHTN - CN	Ủy viên

77	Hoàng Ngọc Anh	Giảng viên	Khoa KHTN - CN	Ủy viên
78	Hoàng Thị Lam	Giảng viên	Khoa KHTN - CN	Ủy viên
79	Lê Khắc Phương Chi	Giảng viên	Khoa KHTN - CN	Ủy viên
80	Lê Quốc Khánh	Giảng viên	Khoa KHTN - CN	Ủy viên
81	Lê Thu Lam	Giảng viên	Khoa KHTN - CN	Ủy viên
82	Lò Ngọc Dũng	Giảng viên	Khoa KHTN - CN	Ủy viên
83	Lò Thị Thu	Giảng viên	Khoa KHTN - CN	Ủy viên
84	Nguyễn Đình Thoại	Giảng viên	Khoa KHTN - CN	Ủy viên
85	Nguyễn Hữu Cường	Giảng viên	Khoa KHTN - CN	Ủy viên
86	Nguyễn Quốc Hưng	Giảng viên	Khoa KHTN - CN	Ủy viên
87	Nguyễn Thanh Tùng	Giảng viên	Khoa KHTN - CN	Ủy viên
88	Nguyễn Thị Thanh Hà	Giảng viên	Khoa KHTN - CN	Ủy viên
89	Nguyễn Triệu Sơn	Giảng viên	Khoa KHTN - CN	Ủy viên
90	Nguyễn Văn Dũng	Giảng viên	Khoa KHTN - CN	Ủy viên
91	Nguyễn Văn Hải	Giảng viên	Khoa KHTN - CN	Ủy viên
92	Nguyễn Văn Long	Giảng viên	Khoa KHTN - CN	Ủy viên
93	Nguyễn Văn Tú	Giảng viên	Khoa KHTN - CN	Ủy viên
94	Phạm Hồng Sơn	Giảng viên	Khoa KHTN - CN	Ủy viên
95	Phạm Ngọc Thư	Giảng viên	Khoa KHTN - CN	Ủy viên
96	Phạm Quang Trung	Giảng viên	Khoa KHTN - CN	Ủy viên
97	Phạm Quốc Thắng	Giảng viên	Khoa KHTN - CN	Ủy viên
98	Phạm Thị Lan	Giảng viên	Khoa KHTN - CN	Ủy viên
99	Phan Trung Kiên	Giảng viên	Khoa KHTN - CN	Ủy viên
100	Vũ Quốc Khánh	Giảng viên	Khoa KHTN - CN	Ủy viên
101	Vũ Tiến Thành	Giảng viên	Khoa KHTN - CN	Ủy viên
102	Phạm Văn Nhã	Giảng viên	Khoa KHTN - CN	Ủy viên
103	Chu Thị Mai Hương	Giảng viên	Khoa Khoa học Xã hội	Ủy viên
104	Đặng Thị Hồng Liên	Giảng viên	Khoa Khoa học Xã hội	Ủy viên
105	Đinh Thị Ngọc Linh	Giảng viên	Khoa Khoa học Xã hội	Ủy viên
106	Dương Hà Hiếu	Giảng viên	Khoa Khoa học Xã hội	Ủy viên
107	Dương Thị Vân Anh	Giảng viên	Khoa Khoa học Xã hội	Ủy viên
108	Hà Thị Mai Thanh	Giảng viên	Khoa Khoa học Xã hội	Ủy viên
109	Khổng Cát Sơn	Giảng viên	Khoa Khoa học Xã hội	Ủy viên
110	Lê Thị Dung	Giảng viên	Khoa Khoa học Xã hội	Ủy viên
111	Lê Thị Ngọc Ánh	Giảng viên	Khoa Khoa học Xã hội	Ủy viên
112	Lê Thị Thu Hòa	Giảng viên	Khoa Khoa học Xã hội	Ủy viên
113	Lò Ngọc Diệp	Giảng viên	Khoa Khoa học Xã hội	Ủy viên
114	Lò Thị Hồng Nhung	Giảng viên	Khoa Khoa học Xã hội	Ủy viên
115	Lường Hoài Thanh	Giảng viên	Khoa Khoa học Xã hội	Ủy viên
116	Ngô Thị Phượng	Giảng viên	Khoa Khoa học Xã hội	Ủy viên
117	Nguyễn Diệu Huyền	Giảng viên	Khoa Khoa học Xã hội	Ủy viên

118	Nguyễn Hạnh Vân	Giảng viên	Khoa Khoa học Xã hội	Ủy viên
119	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Giảng viên	Khoa Khoa học Xã hội	Ủy viên
120	Nguyễn Thị Ngọc Thúy	Giảng viên	Khoa Khoa học Xã hội	Ủy viên
121	Nguyễn Thị Thu Hương	Giảng viên	Khoa Khoa học Xã hội	Ủy viên
122	Nguyễn Thị Tuyền	Giảng viên	Khoa Khoa học Xã hội	Ủy viên
123	Phạm Anh Tuấn	Giảng viên	Khoa Khoa học Xã hội	Ủy viên
124	Trần Thị Lan Anh	Giảng viên	Khoa Khoa học Xã hội	Ủy viên
125	Trần Thị Phượng	Giảng viên	Khoa Khoa học Xã hội	Ủy viên
126	Đặng Thị Thu Huệ	Giảng viên	Khoa Kinh tế	Ủy viên
127	Đỗ Thị Thu Hiền	Giảng viên	Khoa Kinh tế	Ủy viên
128	Đỗ Thu Hằng	Giảng viên	Khoa Kinh tế	Ủy viên
129	Hoàng Xuân Trọng	Giảng viên	Khoa Kinh tế	Ủy viên
130	Lê Thị Hiệp	Giảng viên	Khoa Kinh tế	Ủy viên
131	Lò Thị Huyền Trang	Giảng viên	Khoa Kinh tế	Ủy viên
132	Lương Thị Thủy	Giảng viên	Khoa Kinh tế	Ủy viên
133	Nguyễn Hồng Nhung	Giảng viên	Khoa Kinh tế	Ủy viên
134	Nguyễn Thị Mai Phương	Giảng viên	Khoa Kinh tế	Ủy viên
135	Nguyễn Thị Phương Thảo	Giảng viên	Khoa Kinh tế	Ủy viên
136	Phạm Thị Vân Anh	Giảng viên	Khoa Kinh tế	Ủy viên
137	Bùi Thị Sửu	Giảng viên	Khoa Nông lâm	Ủy viên
138	Đào Thanh Hải	Giảng viên	Khoa Nông lâm	Ủy viên
139	Đào Thị Mai Hồng	Giảng viên	Khoa Nông lâm	Ủy viên
140	Đinh Văn Thái	Giảng viên	Khoa Nông lâm	Ủy viên
141	Đoàn Đức Lân	Giảng viên	Khoa Nông lâm	Ủy viên
142	Nguyễn Đức Thuận	Giảng viên	Khoa Nông lâm	Ủy viên
143	Nguyễn Thành Sơn	Giảng viên	Khoa Nông lâm	Ủy viên
144	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Giảng viên	Khoa Nông lâm	Ủy viên
145	Nguyễn Thị Minh Châu	Giảng viên	Khoa Nông lâm	Ủy viên
146	Nguyễn Thị Thu Hiền	Giảng viên	Khoa Nông lâm	Ủy viên
147	Nguyễn Văn Khoa	Giảng viên	Khoa Nông lâm	Ủy viên
148	Phạm Đức Thịnh	Giảng viên	Khoa Nông lâm	Ủy viên
149	Phan Thị Thanh Huyền	Giảng viên	Khoa Nông lâm	Ủy viên
150	Trần Anh Tuấn	Giảng viên	Khoa Nông lâm	Ủy viên
151	Trần Quang Khải	Giảng viên	Khoa Nông lâm	Ủy viên
152	Đoàn Anh Chung	Giảng viên	Khoa Tiểu học Mầm non	Ủy viên
153	Dương Thị Thanh	Giảng viên	Khoa Tiểu học Mầm non	Ủy viên
154	Lê Thị Thu Hà	Giảng viên	Khoa Tiểu học Mầm non	Ủy viên
155	Nguyễn Văn Dương	Giảng viên	Khoa Tiểu học Mầm non	Ủy viên
156	Nguyễn Văn Quỳnh	Giảng viên	Khoa Tiểu học Mầm non	Ủy viên

cat

II. Danh sách phân công cán bộ chấm thi theo phòng thi học kỳ 2 năm học 2024-2025 đối với các lớp K65 đại học hệ chính quy

1. Khoa Cơ sở

STT	Mã HP	Tên học phần	TC	Số SV	Ngày thi	Buổi	HTT	Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2
1	ENG0002	Tiếng Anh 2	3	33	01/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận + Vấn đáp	Đặng Thị Lan	Trần Thị Hồng Lê
2	ENG0002	Tiếng Anh 2	3	33	01/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận + Vấn đáp	Đặng Thị Lan	Trần Thị Hồng Lê
3	ENG0002	Tiếng Anh 2	3	33	01/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận + Vấn đáp	Đặng Thị Lan	Trần Thị Hồng Lê
4	ENG0002	Tiếng Anh 2	3	33	01/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận + Vấn đáp	Nguyễn Thị Phương Mai	Phạm Thị Hồng Thanh
5	ENG0002	Tiếng Anh 2	3	33	01/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận + Vấn đáp	Nguyễn Thị Phương Mai	Phạm Thị Hồng Thanh
6	ENG0002	Tiếng Anh 2	3	33	01/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận + Vấn đáp	Nguyễn Thị Phương Mai	Phạm Thị Hồng Thanh
7	ENG0002	Tiếng Anh 2	3	33	01/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận + Vấn đáp	Nguyễn Thị Vân Anh	Nguyễn Thị Thu Thủy
8	ENG0002	Tiếng Anh 2	3	33	01/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận + Vấn đáp	Nguyễn Thị Vân Anh	Nguyễn Thị Thu Thủy
9	ENG0002	Tiếng Anh 2	3	33	01/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận + Vấn đáp	Nguyễn Thị Vân Anh	Nguyễn Thị Thu Thủy
10	ENG0002	Tiếng Anh 2	3	33	01/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận + Vấn đáp	Nguyễn Thị Vân Anh	Nguyễn Thị Thu Thủy
11	ENG0002	Tiếng Anh 2	3	33	01/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận + Vấn đáp	Nguyễn Đức Ân	Trần Thị Vân
12	ENG0002	Tiếng Anh 2	3	33	01/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận + Vấn đáp	Nguyễn Đức Ân	Trần Thị Vân
13	ENG0002	Tiếng Anh 2	3	33	01/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận + Vấn đáp	Nguyễn Đức Ân	Trần Thị Vân
14	ENG0002	Tiếng Anh 2	3	33	01/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận + Vấn đáp	Nguyễn Văn Minh	Đào Thị Kim Nhung
15	ENG0002	Tiếng Anh 2	3	33	01/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận + Vấn đáp	Nguyễn Văn Minh	Đào Thị Kim Nhung
16	ENG0002	Tiếng Anh 2	3	33	01/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận + Vấn đáp	Nguyễn Văn Minh	Đào Thị Kim Nhung
17	ENG0002	Tiếng Anh 2	3	33	01/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận + Vấn đáp	Tô Thị Hiền	Không Quỳnh Hương
18	ENG0002	Tiếng Anh 2	3	33	01/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận + Vấn đáp	Tô Thị Hiền	Không Quỳnh Hương
19	ENG0002	Tiếng Anh 2	3	33	01/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận + Vấn đáp	Tô Thị Hiền	Không Quỳnh Hương
20	ENG0002	Tiếng Anh 2	3	33	01/7/2025	Sáng ca 2	Tự luận + Vấn đáp	Đặng Thị Lan	Trần Thị Hồng Lê
21	ENG0002	Tiếng Anh 2	3	33	01/7/2025	Sáng ca 2	Tự luận + Vấn đáp	Đặng Thị Lan	Trần Thị Hồng Lê
22	ENG0002	Tiếng Anh 2	3	33	01/7/2025	Sáng ca 2	Tự luận + Vấn đáp	Đặng Thị Lan	Trần Thị Hồng Lê
23	ENG0002	Tiếng Anh 2	3	33	01/7/2025	Sáng ca 2	Tự luận + Vấn đáp	Nguyễn Thị Phương Mai	Phạm Thị Hồng Thanh
24	ENG0002	Tiếng Anh 2	3	33	01/7/2025	Sáng ca 2	Tự luận + Vấn đáp	Nguyễn Thị Phương Mai	Phạm Thị Hồng Thanh
25	ENG0002	Tiếng Anh 2	3	33	01/7/2025	Sáng ca 2	Tự luận + Vấn đáp	Nguyễn Thị Phương Mai	Phạm Thị Hồng Thanh
26	ENG0002	Tiếng Anh 2	3	33	01/7/2025	Sáng ca 2	Tự luận + Vấn đáp	Nguyễn Thị Vân Anh	Nguyễn Thị Thu Thủy
27	ENG0002	Tiếng Anh 2	3	33	01/7/2025	Sáng ca 2	Tự luận + Vấn đáp	Nguyễn Thị Vân Anh	Nguyễn Thị Thu Thủy

28	ENG0002	Tiếng Anh 2	3	33	01/7/2025	Sáng ca 2	Tự luận + Vấn đáp	Nguyễn Thị Vân Anh	Nguyễn Thị Thu Thủy
29	ENG0002	Tiếng Anh 2	3	33	01/7/2025	Sáng ca 2	Tự luận + Vấn đáp	Nguyễn Đức Ân	Trần Thị Vân
30	ENG0002	Tiếng Anh 2	3	33	01/7/2025	Sáng ca 2	Tự luận + Vấn đáp	Nguyễn Đức Ân	Trần Thị Vân
31	ENG0002	Tiếng Anh 2	3	33	01/7/2025	Sáng ca 2	Tự luận + Vấn đáp	Nguyễn Đức Ân	Trần Thị Vân
32	ENG0002	Tiếng Anh 2	3	33	01/7/2025	Sáng ca 2	Tự luận + Vấn đáp	Nguyễn Văn Minh	Đào Thị Kim Nhung
33	ENG0002	Tiếng Anh 2	3	33	01/7/2025	Sáng ca 2	Tự luận + Vấn đáp	Nguyễn Văn Minh	Đào Thị Kim Nhung
34	ENG0002	Tiếng Anh 2	3	33	01/7/2025	Sáng ca 2	Tự luận + Vấn đáp	Nguyễn Văn Minh	Đào Thị Kim Nhung
35	ENG0002	Tiếng Anh 2	3	33	01/7/2025	Sáng ca 2	Tự luận + Vấn đáp	Tô Thị Hiền	Khổng Quỳnh Hương
36	ENG0002	Tiếng Anh 2	3	33	01/7/2025	Sáng ca 2	Tự luận + Vấn đáp	Tô Thị Hiền	Khổng Quỳnh Hương
37	ENG0002	Tiếng Anh 2	3	33	01/7/2025	Sáng ca 2	Tự luận + Vấn đáp	Tô Thị Hiền	Khổng Quỳnh Hương
38	ENG0002	Tiếng Anh 2	3	34	01/7/2025	Sáng ca 2	Tự luận + Vấn đáp	Tô Thị Hiền	Khổng Quỳnh Hương
39	ENG1003	Từ vựng	3	33	01/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Đào Thị Kim Nhung	Nguyễn Đức Ân
40	ENG1003	Từ vựng	3	32	01/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Đào Thị Kim Nhung	Nguyễn Đức Ân
41	ENG1003	Từ vựng	3	32	01/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Đào Thị Kim Nhung	Nguyễn Đức Ân
42	POL0002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	31	03/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Nguyễn Thị Linh Huyền	Lò Minh Thảo
43	POL0002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	31	03/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Nguyễn Thị Linh Huyền	Lò Minh Thảo
44	POL0002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	31	03/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Nguyễn Thị Linh Huyền	Lò Minh Thảo
45	POL0002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	31	03/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Nguyễn Thị Linh Huyền	Lò Minh Thảo
46	POL0002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	31	03/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Nguyễn Thị Linh Huyền	Lò Minh Thảo
47	POL0002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	31	03/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Nguyễn Thị Linh Huyền	Lò Minh Thảo
48	POL0002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	31	03/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Nguyễn Thị Linh Huyền	Lò Minh Thảo
49	POL0002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	31	03/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Nguyễn Thị Linh Huyền	Lò Minh Thảo
50	POL0002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	31	03/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Lò Minh Thảo	Nguyễn Thị Linh Huyền
51	POL0002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	31	03/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Lò Minh Thảo	Nguyễn Thị Linh Huyền
52	POL0002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	31	03/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Lò Minh Thảo	Nguyễn Thị Linh Huyền
53	POL0002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	31	03/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Lò Minh Thảo	Nguyễn Thị Linh Huyền
54	POL0002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	31	03/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Lò Minh Thảo	Nguyễn Thị Linh Huyền
55	POL0002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	31	03/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Lò Minh Thảo	Nguyễn Thị Linh Huyền
56	POL0002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	31	03/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Lò Minh Thảo	Nguyễn Thị Linh Huyền
57	POL0002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	31	03/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Lò Minh Thảo	Nguyễn Thị Linh Huyền

Handwritten signature

58	POL0002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	31	03/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Vũ Diệu Linh	Không Minh Ngọc Mai
59	POL0002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	31	03/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Vũ Diệu Linh	Không Minh Ngọc Mai
60	POL0002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	31	03/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Vũ Diệu Linh	Không Minh Ngọc Mai
61	POL0002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	31	03/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Vũ Diệu Linh	Không Minh Ngọc Mai
62	POL0002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	31	03/7/2025	Sáng ca 2	Tự luận	Vũ Diệu Linh	Không Minh Ngọc Mai
63	POL0002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	31	03/7/2025	Sáng ca 2	Tự luận	Vũ Diệu Linh	Không Minh Ngọc Mai
64	POL0002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	31	03/7/2025	Sáng ca 2	Tự luận	Vũ Diệu Linh	Không Minh Ngọc Mai
65	POL0002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	31	03/7/2025	Sáng ca 2	Tự luận	Vũ Diệu Linh	Không Minh Ngọc Mai
66	POL0002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	31	03/7/2025	Sáng ca 2	Tự luận	Không Minh Ngọc Mai	Vũ Diệu Linh
67	POL0002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	31	03/7/2025	Sáng ca 2	Tự luận	Không Minh Ngọc Mai	Vũ Diệu Linh
68	POL0002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	31	03/7/2025	Sáng ca 2	Tự luận	Không Minh Ngọc Mai	Vũ Diệu Linh
69	POL0002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	31	03/7/2025	Sáng ca 2	Tự luận	Không Minh Ngọc Mai	Vũ Diệu Linh
70	POL0002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	31	03/7/2025	Sáng ca 2	Tự luận	Không Minh Ngọc Mai	Vũ Diệu Linh
71	POL0002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	31	03/7/2025	Sáng ca 2	Tự luận	Không Minh Ngọc Mai	Vũ Diệu Linh
72	POL0002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	30	03/7/2025	Sáng ca 2	Tự luận	Không Minh Ngọc Mai	Vũ Diệu Linh
73	POL0002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	30	03/7/2025	Sáng ca 2	Tự luận	Không Minh Ngọc Mai	Vũ Diệu Linh
74	POL0002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	30	03/7/2025	Sáng ca 2	Tự luận	Nguyễn Thị Hương	Không Minh Ngọc Mai
75	POL0002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	30	03/7/2025	Sáng ca 2	Tự luận	Không Minh Ngọc Mai	Nguyễn Thị Hương
76	POL0002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	30	03/7/2025	Sáng ca 2	Tự luận	Không Minh Ngọc Mai	Nguyễn Thị Hương
77	POL0002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	30	03/7/2025	Sáng ca 2	Tự luận	Nguyễn Thị Hương	Vũ Diệu Linh
78	POL0002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	30	03/7/2025	Sáng ca 2	Tự luận	Nguyễn Thị Hương	Vũ Diệu Linh
79	POL0002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	30	03/7/2025	Sáng ca 2	Tự luận	Nguyễn Thị Hương	Vũ Diệu Linh
80	POL0002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	30	03/7/2025	Sáng ca 2	Tự luận	Vũ Diệu Linh	Nguyễn Thị Hương
81	POL0002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	30	03/7/2025	Sáng ca 2	Tự luận	Vũ Diệu Linh	Nguyễn Thị Hương
82	POL0008	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	3	25	03/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Vũ Diệu Linh	Nguyễn Thị Linh Huyền
83	PHE0002	Giáo dục thể chất 2: Chạy 100m*	2	29	04/7/2025	Sáng ca 1	Thực hành	Nguyễn Văn Quang	Phạm Duy Khánh
84	PHE0002	Giáo dục thể chất 2: Chạy 100m*	2	29	04/7/2025	Sáng ca 1	Thực hành	Nguyễn Văn Quang	Phạm Duy Khánh
85	PHE0002	Giáo dục thể chất 2: Chạy 100m*	2	29	04/7/2025	Sáng ca 1	Thực hành	Đinh Hữu Quân	Nguyễn Thị Dung
86	PHE0002	Giáo dục thể chất 2: Chạy 100m*	2	29	04/7/2025	Sáng ca 1	Thực hành	Đinh Hữu Quân	Nguyễn Thị Dung
87	PHE0002	Giáo dục thể chất 2: Chạy 100m*	2	29	04/7/2025	Sáng ca 1	Thực hành	Hồ Như Tùng	Nguyễn Văn Tuấn



88	PHE0002	Giáo dục thẻ chất 2: Chạy 100m*	2	29	04/7/2025	Sáng ca 1	Thực hành	Hồ Như Tùng	Nguyễn Văn Tuấn
89	PHE0002	Giáo dục thẻ chất 2: Chạy 100m*	2	29	04/7/2025	Sáng ca 1	Thực hành	Lò Văn Giảng	Lò Tuyền Quân
90	PHE0002	Giáo dục thẻ chất 2: Chạy 100m*	2	29	04/7/2025	Sáng ca 1	Thực hành	Lò Văn Giảng	Lò Tuyền Quân
91	PHE0002	Giáo dục thẻ chất 2: Chạy 100m*	2	29	04/7/2025	Sáng ca 1	Thực hành	Trần Văn Kiểm	Trịnh Thế Linh
92	PHE0002	Giáo dục thẻ chất 2: Chạy 100m*	2	29	04/7/2025	Sáng ca 1	Thực hành	Trần Văn Kiểm	Trịnh Thế Linh
93	PHE0002	Giáo dục thẻ chất 2: Chạy 100m*	2	29	04/7/2025	Sáng ca 1	Thực hành	Lê Việt Dũng	Vũ Long Vương
94	PHE0002	Giáo dục thẻ chất 2: Chạy 100m*	2	29	04/7/2025	Sáng ca 1	Thực hành	Lê Việt Dũng	Vũ Long Vương
95	PHE0002	Giáo dục thẻ chất 2: Chạy 100m*	2	29	04/7/2025	Sáng ca 1	Thực hành	Tòng Văn Huân	Lê Thị Nga
96	PHE0002	Giáo dục thẻ chất 2: Chạy 100m*	2	29	04/7/2025	Sáng ca 1	Thực hành	Tòng Văn Huân	Lê Thị Nga
97	PHE0002	Giáo dục thẻ chất 2: Chạy 100m*	2	29	04/7/2025	Sáng ca 1	Thực hành	Tạ Đức Hùng	Bùi Khánh Hòa
98	PHE0002	Giáo dục thẻ chất 2: Chạy 100m*	2	29	04/7/2025	Sáng ca 1	Thực hành	Tạ Đức Hùng	Bùi Khánh Hòa
99	PHE0002	Giáo dục thẻ chất 2: Chạy 100m*	2	29	04/7/2025	Sáng ca 2	Thực hành	Nguyễn Văn Quang	Phạm Duy Khánh
100	PHE0002	Giáo dục thẻ chất 2: Chạy 100m*	2	29	04/7/2025	Sáng ca 2	Thực hành	Nguyễn Văn Quang	Phạm Duy Khánh
101	PHE0002	Giáo dục thẻ chất 2: Chạy 100m*	2	29	04/7/2025	Sáng ca 2	Thực hành	Đinh Hữu Quân	Nguyễn Thị Dung
102	PHE0002	Giáo dục thẻ chất 2: Chạy 100m*	2	29	04/7/2025	Sáng ca 2	Thực hành	Đinh Hữu Quân	Nguyễn Thị Dung
103	PHE0002	Giáo dục thẻ chất 2: Chạy 100m*	2	29	04/7/2025	Sáng ca 2	Thực hành	Hồ Như Tùng	Nguyễn Văn Tuấn
104	PHE0002	Giáo dục thẻ chất 2: Chạy 100m*	2	29	04/7/2025	Sáng ca 2	Thực hành	Hồ Như Tùng	Nguyễn Văn Tuấn
105	PHE0002	Giáo dục thẻ chất 2: Chạy 100m*	2	28	04/7/2025	Sáng ca 2	Thực hành	Lò Văn Giảng	Lò Tuyền Quân
106	PHE0002	Giáo dục thẻ chất 2: Chạy 100m*	2	28	04/7/2025	Sáng ca 2	Thực hành	Lò Văn Giảng	Lò Tuyền Quân
107	PHE0002	Giáo dục thẻ chất 2: Chạy 100m*	2	28	04/7/2025	Sáng ca 2	Thực hành	Trần Văn Kiểm	Trịnh Thế Linh
108	PHE0002	Giáo dục thẻ chất 2: Chạy 100m*	2	28	04/7/2025	Sáng ca 2	Thực hành	Trần Văn Kiểm	Trịnh Thế Linh
109	PHE0002	Giáo dục thẻ chất 2: Chạy 100m*	2	28	04/7/2025	Sáng ca 2	Thực hành	Lê Việt Dũng	Vũ Long Vương
110	PHE0002	Giáo dục thẻ chất 2: Chạy 100m*	2	28	04/7/2025	Sáng ca 2	Thực hành	Lê Việt Dũng	Vũ Long Vương
111	PHE0002	Giáo dục thẻ chất 2: Chạy 100m*	2	28	04/7/2025	Sáng ca 2	Thực hành	Tòng Văn Huân	Lê Thị Nga
112	PHE0002	Giáo dục thẻ chất 2: Chạy 100m*	2	28	04/7/2025	Sáng ca 2	Thực hành	Tòng Văn Huân	Lê Thị Nga
113	PHE0002	Giáo dục thẻ chất 2: Chạy 100m*	2	28	04/7/2025	Sáng ca 2	Thực hành	Tạ Đức Hùng	Bùi Khánh Hòa
114	PHE0002	Giáo dục thẻ chất 2: Chạy 100m*	2	28	04/7/2025	Sáng ca 2	Thực hành	Tạ Đức Hùng	Bùi Khánh Hòa
115	PHE0004	Giáo dục thẻ chất 2: Bóng chuyền*	2	34	04/7/2025	Chiều ca 1	Thực hành	Lê Thị Nga	Phạm Duy Khánh
116	PHE0004	Giáo dục thẻ chất 2: Bóng chuyền*	2	34	04/7/2025	Chiều ca 1	Thực hành	Tòng Văn Huân	Lò Văn Giảng
117	PHE0004	Giáo dục thẻ chất 2: Bóng chuyền*	2	34	04/7/2025	Chiều ca 1	Thực hành	Lò Tuyền Quân	Vũ Long Vương

cat

118	PHE0004	Giáo dục thể chất 2: Bóng chuyền*	2	33	04/7/2025	Chiều ca 1	Thực hành	Trần Văn Kiếm	Nguyễn Thị Dung
119	PHE0004	Giáo dục thể chất 2: Bóng chuyền*	2	33	04/7/2025	Chiều ca 1	Thực hành	Hồ Như Tùng	Tạ Đức Hùng
120	PHE0001	Giáo dục thể chất 1*	1	33	04/7/2025	Chiều ca 1	Thực hành	Đinh Hữu Quân	Trịnh Thế Linh
121	PHE0001	Giáo dục thể chất 1*	1	33	04/7/2025	Chiều ca 1	Thực hành	Nguyễn Văn Quang	Nguyễn Văn Tuấn
122	PSY0002	Giáo dục học	4	33	07/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Mai Trung Dũng	Nguyễn Công Tâm
123	PSY0002	Giáo dục học	4	33	07/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Mai Trung Dũng	Nguyễn Công Tâm
124	PSY0002	Giáo dục học	4	33	07/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Mai Trung Dũng	Nguyễn Công Tâm
125	PSY0002	Giáo dục học	4	33	07/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Mai Trung Dũng	Nguyễn Công Tâm
126	PSY0002	Giáo dục học	4	33	07/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Mai Trung Dũng	Nguyễn Công Tâm
127	PSY0002	Giáo dục học	4	33	07/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Mai Trung Dũng	Nguyễn Công Tâm
128	PSY0002	Giáo dục học	4	33	07/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Nguyễn Công Tâm	Mai Trung Dũng
129	PSY0002	Giáo dục học	4	33	07/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Nguyễn Công Tâm	Mai Trung Dũng
130	PSY0002	Giáo dục học	4	32	07/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Nguyễn Công Tâm	Mai Trung Dũng
131	PSY0002	Giáo dục học	4	32	07/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Nguyễn Công Tâm	Mai Trung Dũng
132	ENG0008	Kỹ năng nghe-nói 2	4	34	09/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận + Vấn đáp	Nguyễn Thị Vân Anh	Nguyễn Thị Thu Thủy
133	ENG0008	Kỹ năng nghe-nói 2	4	33	09/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận + Vấn đáp	Khổng Quỳnh Hương	Nguyễn Thị Phương Mai
134	GDK0017	Điền kinh 2	3	29	09/7/2025	Sáng ca 1	Thực hành	Nguyễn Minh Khoa	Đinh Hữu Quân
135	POL0009	Chủ nghĩa Xã hội khoa học	2	25	09/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Giang Quỳnh Hương	Nguyễn Thị Thu Châu
136	ENG1001	Ngữ âm cơ bản	4	33	11/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận (Có nghe)	Nguyễn Văn Minh	Nguyễn Thị Thu Thủy
137	ENG1001	Ngữ âm cơ bản	4	33	11/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận (Có nghe)	Nguyễn Văn Minh	Nguyễn Thị Thu Thủy
138	GDK0018	Thẻ dục 1	3	29	11/7/2025	Sáng ca 1	Thực hành	Vũ Long Vương	Tạ Đức Hùng
139	ENG0009	Kỹ năng đọc-viết 2	4	33	14/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Tô Thị Hiền	Phạm Thị Hồng Thanh
140	ENG0009	Kỹ năng đọc-viết 2	4	32	14/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Tô Thị Hiền	Phạm Thị Hồng Thanh
141	POL0012	Đạo đức và giáo dục đạo đức	3	26	14/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Nguyễn Thanh Thủy	Giáp Thị Dịu
142	GDK0019	Thẻ dục 2	3	29	16/7/2025	Sáng ca 1	Thực hành	Vũ Long Vương	Tạ Đức Hùng
143	POL0023	Lịch sử triết học	3	24	16/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Giáp Thị Dịu	Nguyễn Thanh Thủy
144	GPP0001	Giải phẫu học Thẻ dục Thẻ thao	2	29	18/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Trần Thị Minh	Trần Văn Kiếm
145	POL0013	Chính trị học	3	24	18/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Cao Thị Hạnh	Khổng Minh Ngọc Mai

2. Khoa Khoa học sức khỏe

STT	Mã HP	Tên học phần	TC	Số SV	Ngày thi	Buổi	HTT	Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2
1	MLT0001	Hóa sinh y học	3	38	07/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Trần Thế Mạnh	Trần Thị Minh
2	MLT0002	Giải phẫu	3	38	11/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận + Trắc nghiệm	Phạm Thị Thanh Tú	Vũ Phương Liên
3	MLT0004	Vi sinh y học - Ký sinh trùng	3	38	14/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Trần Thế Mạnh	Trần Thị Minh
4	PSY0008	Tâm lí học Y học - Y đức	3	38	16/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Nguyễn Quốc Thái	Lò Thị Vân

3. Khoa Khoa học TN - CN

STT	Mã HP	Tên học phần	TC	Số SV	Ngày thi	Buổi	HTT	Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2
1	PRI2034	Số học	3	32	07/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Nguyễn Triệu Sơn	Đào Khánh Dương
2	PRI2034	Số học	3	32	07/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Nguyễn Triệu Sơn	Đào Khánh Dương
3	PRI2034	Số học	3	32	07/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Nguyễn Triệu Sơn	Đào Khánh Dương
4	PRI2034	Số học	3	32	07/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Nguyễn Triệu Sơn	Đào Khánh Dương
5	PRI2034	Số học	3	32	07/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Nguyễn Triệu Sơn	Đào Khánh Dương
6	PRI2034	Số học	3	31	07/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Nguyễn Triệu Sơn	Đào Khánh Dương
7	PRI2034	Số học	3	31	07/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Nguyễn Triệu Sơn	Đào Khánh Dương
8	ICT0056	Lập trình C/C++	3	29	07/7/2025	Sáng ca 1	Thực hành	Nguyễn Văn Long	Hoàng Thị Lam
9	ICT0056	Lập trình C/C++	3	29	07/7/2025	Sáng ca 1	Thực hành	Nguyễn Văn Tú	Nguyễn Thị Thanh Hà
10	ICT0056	Lập trình C/C++	3	29	07/7/2025	Sáng ca 1	Thực hành	Phạm Quốc Thắng	Lò Thị Thu
11	ICT0056	Lập trình C/C++	3	28	07/7/2025	Sáng ca 1	Thực hành	Nguyễn Văn Hải	Đặng Văn Chi
12	ICT0056	Lập trình C/C++	3	28	07/7/2025	Sáng ca 1	Thực hành	Phan Trung Kiên	Phạm Quang Trung
13	CHE0203	Hóa phân tích	2	32	07/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Lê Quốc Khánh	Hoàng Hải Long
14	CHE0203	Hóa phân tích	2	31	07/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Lê Quốc Khánh	Hoàng Hải Long
15	MAT0054	Giải tích 2	3	34	09/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Vũ Tiến Thành	Nguyễn Quốc Hưng
16	MAT0054	Giải tích 2	3	34	09/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Vũ Tiến Thành	Nguyễn Quốc Hưng
17	MAT0054	Giải tích 2	3	33	09/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Vũ Tiến Thành	Nguyễn Quốc Hưng
18	MAT0054	Giải tích 2	3	33	09/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Vũ Tiến Thành	Nguyễn Quốc Hưng
19	MAT0054	Giải tích 2	3	33	09/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Vũ Tiến Thành	Nguyễn Quốc Hưng
20	MAT0054	Giải tích 2	3	33	09/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Vũ Tiến Thành	Nguyễn Quốc Hưng
21	MAT0054	Giải tích 2	3	33	09/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Vũ Tiến Thành	Nguyễn Quốc Hưng
22	MAT0002	Đại số tuyến tính	4	20	09/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Hoàng Ngọc Anh	Nguyễn Thanh Tùng

23	MAT0002	Đại số tuyến tính	4	20	09/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Hoàng Ngọc Anh	Nguyễn Thanh Tùng
24	MAT0062	Phương pháp tính	2	29	11/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Vũ Quốc Khánh	Nguyễn Thanh Tùng
25	MAT0062	Phương pháp tính	2	29	11/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Vũ Quốc Khánh	Nguyễn Thanh Tùng
26	MAT0062	Phương pháp tính	2	29	11/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Vũ Quốc Khánh	Nguyễn Thanh Tùng
27	MAT0062	Phương pháp tính	2	28	11/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Vũ Quốc Khánh	Nguyễn Thanh Tùng
28	MAT0062	Phương pháp tính	2	28	11/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Vũ Quốc Khánh	Nguyễn Thanh Tùng
29	ICT0002	Tin học nâng cao	2	28	11/7/2025	Sáng ca 1	Thực hành	Nguyễn Văn Tú	Lò Thị Thu
30	ICT0002	Tin học nâng cao	2	27	11/7/2025	Sáng ca 1	Thực hành	Nguyễn Văn Long	Nguyễn Thị Thanh Hà
31	ICT0002	Tin học nâng cao	2	27	11/7/2025	Sáng ca 1	Thực hành	Phạm Quang Trung	Đặng Văn Chi
32	ICT0002	Tin học nâng cao	2	27	11/7/2025	Sáng ca 1	Thực hành	Phan Trung Kiên	Nguyễn Hữu Cường
33	MAT0057	Toán xác suất thống kê	2	24	11/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Vũ Tiến Thành	Nguyễn Quốc Hưng
34	MAT0057	Toán xác suất thống kê	2	24	11/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Vũ Tiến Thành	Nguyễn Quốc Hưng
35	MAT0006	Hình học giải tích	2	20	11/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Nguyễn Thanh Tùng	Hoàng Ngọc Anh
36	MAT0006	Hình học giải tích	2	20	11/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Nguyễn Văn Dũng	Hoàng Ngọc Anh
37	BIO0002	Lý - hóa sinh học	5	26	11/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận + TN	Nguyễn Đình Thoại	Đặng Xuân Hoàng
38	CHE0101	Hóa đại cương 1	4	24	11/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Nguyễn Đình Thoại	Lê Khắc Phương Chi
39	PHY0001	Cơ học	4	21	11/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Lò Ngọc Dũng	Lê Thu Lam
40	ICT0045	Kỹ thuật điện tử và Điện tử số	3	32	14/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Phan Trung Kiên	Nguyễn Hữu Cường
41	ICT0045	Kỹ thuật điện tử và Điện tử số	3	32	14/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Phan Trung Kiên	Nguyễn Hữu Cường
42	ICT0045	Kỹ thuật điện tử và Điện tử số	3	31	14/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Phan Trung Kiên	Nguyễn Hữu Cường
43	ICT0045	Kỹ thuật điện tử và Điện tử số	3	31	14/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Phan Trung Kiên	Nguyễn Hữu Cường
44	ICT0053	Ngôn ngữ lập trình bậc cao	5	26	14/7/2025	Sáng ca 1	Thực hành	Nguyễn Văn Hải	Hoàng Thị Lam
45	ICT0053	Ngôn ngữ lập trình bậc cao	5	25	14/7/2025	Sáng ca 1	Thực hành	Phạm Quốc Thắng	Lò Thị Thu
46	MAT0004	Giải tích 2	2	21	14/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Vũ Tiến Thành	Nguyễn Quốc Hưng
47	MAT0004	Giải tích 2	2	21	14/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Vũ Tiến Thành	Nguyễn Quốc Hưng
48	BIO0003	Thực vật học	5	21	14/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Phạm Thị Lan	Bùi Thị Thanh Hải
49	PHY0002	Vật lý phân tử và nhiệt học	3	21	14/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Lê Thu Lam	Lò Ngọc Dũng
50	MAT0058	Xác suất thống kê	3	31	16/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Vũ Tiến Thành	Nguyễn Quốc Hưng
51	MAT0058	Xác suất thống kê	3	31	16/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Vũ Tiến Thành	Nguyễn Quốc Hưng
52	MAT0058	Xác suất thống kê	3	30	16/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Vũ Tiến Thành	Nguyễn Quốc Hưng



53	MAT0058	Xác suất thống kê	3	30	16/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Vũ Tiến Thành	Nguyễn Quốc Hưng
54	MAT0050	Đại số tuyến tính	2	26	16/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Đào Khánh Dương	Nguyễn Thanh Tùng
55	MAT0050	Đại số tuyến tính	2	25	16/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Đào Khánh Dương	Nguyễn Thanh Tùng
56	ICT0001	Tin học cơ sở	3	15	16/7/2025	Sáng ca 1	Thực hành	Nguyễn Văn Long	Nguyễn Hữu Cường
57	PHY0041	Vật lý	2	29	18/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Phạm Ngọc Thư	Phạm Hồng Sơn

4. Khoa Khoa học xã hội

STT	Mã HP	Tên học phần	TC	Số SV	Ngày thi	Buổi	HTT	Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2
1	VIE0002	Tiếng Việt cho LHS (HP 2)	3	25	01/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Dương Thị Vân Anh	Lò Thị Hồng Nhung
2	VIE0002	Tiếng Việt cho LHS (HP 2)	3	25	01/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Dương Thị Vân Anh	Lò Thị Hồng Nhung
3	HIS2001	Lịch sử văn minh thế giới	2	36	04/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Lò Ngọc Diệp	Lương Hoài Thanh
4	LIT0107	Tiếng Việt thực hành	2	22	09/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Dương Thị Vân Anh	Lò Thị Hồng Nhung
5	GEO1005	Cơ sở địa lý tự nhiên 2	3	18	09/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Phạm Anh Tuấn	Nguyễn Thị Hồng Nhung
6	PRI2030	Tiếng Việt 1	4	32	11/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Trần Thị Lan Anh	Nguyễn Thị Thu Hương
7	PRI2030	Tiếng Việt 1	4	31	11/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Trần Thị Lan Anh	Nguyễn Thị Thu Hương
8	PRI2030	Tiếng Việt 1	4	31	11/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Nguyễn Thị Thu Hương	Trần Thị Lan Anh
9	PRI2030	Tiếng Việt 1	4	31	11/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Nguyễn Thị Thu Hương	Trần Thị Lan Anh
10	PRI2030	Tiếng Việt 1	4	31	11/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Nguyễn Thị Thu Hương	Trần Thị Lan Anh
11	PRI2030	Tiếng Việt 1	4	31	11/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Nguyễn Thị Thu Hương	Trần Thị Lan Anh
12	PRI2030	Tiếng Việt 1	4	31	11/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Nguyễn Thị Thu Hương	Trần Thị Lan Anh
13	PRI2030	Tiếng Việt 1	4	31	11/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Nguyễn Thị Thu Hương	Trần Thị Lan Anh
14	PIE0002	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2	30	11/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Trần Thị Phương	Lò Ngọc Diệp
15	PIE0002	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2	30	11/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Trần Thị Phương	Lò Ngọc Diệp
16	PIE0002	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2	30	11/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Trần Thị Phương	Lò Ngọc Diệp
17	PIE0002	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2	30	11/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Trần Thị Phương	Lò Ngọc Diệp
18	PIE0002	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2	30	11/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Trần Thị Phương	Lò Ngọc Diệp
19	PIE0002	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2	29	11/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Trần Thị Phương	Lò Ngọc Diệp
20	PIE0002	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2	29	11/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Trần Thị Phương	Lò Ngọc Diệp
21	PIE0002	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2	29	11/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Trần Thị Phương	Lò Ngọc Diệp
22	LIT0105	Soạn thảo văn bản	2	38	11/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Nguyễn Hạnh Vân	Lò Thị Hồng Nhung
23	HIS1014	Lịch sử Việt Nam	2	37	11/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Trần Thị Phương	Dương Hà Hiếu

Handwritten signature

24	LIT0015	Nguyên lí lí luận văn học	2	22	11/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Lê Thị Ngọc Ánh	Nguyễn Thị Ngọc Thúy
25	PRE2026	Tiếng Việt	5	30	14/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Lò Thị Hồng Nhung	Đinh Thị Ngọc Linh
26	PRE2026	Tiếng Việt	5	30	14/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Lò Thị Hồng Nhung	Đinh Thị Ngọc Linh
27	PRE2026	Tiếng Việt	5	30	14/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Đinh Thị Ngọc Linh	Lò Thị Hồng Nhung
28	PRE2026	Tiếng Việt	5	30	14/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Đinh Thị Ngọc Linh	Lò Thị Hồng Nhung
29	PRE2026	Tiếng Việt	5	29	14/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Nguyễn Thị Tuyền	Khổng Cát Sơn
30	PRE2026	Tiếng Việt	5	29	14/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Nguyễn Thị Tuyền	Khổng Cát Sơn
31	PRE2026	Tiếng Việt	5	29	14/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Nguyễn Thị Tuyền	Khổng Cát Sơn
32	PRE2026	Tiếng Việt	5	29	14/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Nguyễn Thị Tuyền	Khổng Cát Sơn
33	HIS0002	Văn hóa Tây Bắc	2	35	14/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Đặng Thị Hồng Liên	Dương Hà Hiếu
34	HIS0002	Văn hóa Tây Bắc	2	35	14/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Đặng Thị Hồng Liên	Dương Hà Hiếu
35	HIS0002	Văn hóa Tây Bắc	2	34	14/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Đặng Thị Hồng Liên	Dương Hà Hiếu
36	HIS0002	Văn hóa Tây Bắc	2	34	14/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Đặng Thị Hồng Liên	Dương Hà Hiếu
37	LIT0001	Dẫn luận ngôn ngữ	2	22	14/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Hà Thị Mai Thanh	Trần Thị Lan Anh
38	HIS0005	Khảo cổ học đại cương và Sử liệu học	3	19	14/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Dương Hà Hiếu	Trần Thị Phương
39	HIS1001	Lịch sử Việt Nam cổ - trung đại	5	19	16/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Trần Thị Phương	Dương Hà Hiếu
40	LIT0008	Văn học trung đại Việt Nam 1	3	22	18/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Nguyễn Diệu Huyền	Ngô Thị Phương
41	HIS3001	Lí luận dạy học lịch sử	2	19	18/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Chu Thị Mai Hương	Lê Thị Dung
42	GEO1002	Kỹ năng mềm địa lý					Tiểu luận	Lê Thị Thu Hòa	Phạm Anh Tuấn
43	GEO1004	Cơ sở địa lý tự nhiên 1					Bài tập lớn	Phạm Anh Tuấn	Lê Thị Thu Hòa

5. Khoa Kinh tế

STT	Mã HP	Tên học phần	TC	Số SV	Ngày thi	Buổi	HTT	Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2
1	FIN0002	Kinh tế vĩ mô	3	35	07/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Nguyễn Hồng Nhung	Đỗ Thị Thu Hiền
2	FIN0002	Kinh tế vĩ mô	3	35	07/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Nguyễn Hồng Nhung	Đỗ Thị Thu Hiền
3	FIN0002	Kinh tế vĩ mô	3	35	07/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Đỗ Thị Thu Hiền	Nguyễn Hồng Nhung
4	FIN0002	Kinh tế vĩ mô	3	35	07/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Đỗ Thị Thu Hiền	Nguyễn Hồng Nhung
5	FIN0002	Kinh tế vĩ mô	3	34	07/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Đỗ Thị Thu Hiền	Nguyễn Hồng Nhung
6	BMA0003	Quản trị văn phòng	3	31	09/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Nguyễn Thị Mai Phương	Lê Thị Hiệp
7	BMA0003	Quản trị văn phòng	3	30	09/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Nguyễn Thị Mai Phương	Lê Thị Hiệp
8	BMA0003	Quản trị văn phòng	3	30	09/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Nguyễn Thị Mai Phương	Lê Thị Hiệp

9	BMA0005	Quản trị học	3	34	09/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Đỗ Thu Hằng	Nguyễn Thị Mai Phương
10	BMA0005	Quản trị học	3	34	09/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Đỗ Thu Hằng	Nguyễn Thị Mai Phương
11	BMA0004	Marketing căn bản	3	34	11/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Hoàng Xuân Trùng	Đỗ Thu Hằng
12	BMA0004	Marketing căn bản	3	34	11/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Hoàng Xuân Trùng	Đỗ Thu Hằng
13	ACC0001	Lý thuyết hạch toán kế toán	4	30	14/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Lương Thị Thuý	Nguyễn Thị Phương Thảo
14	ACC0001	Lý thuyết hạch toán kế toán	4	30	14/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Lương Thị Thuý	Nguyễn Thị Phương Thảo
15	BMA0027	Tổ chức sự kiện	3	36	16/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Hoàng Xuân Trùng	Nguyễn Thị Mai Phương
16	FIN0022	Kinh tế phát triển	3	34	16/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Đặng Thị Thu Huệ	Lò Thị Huyền Trang
17	BMA0018	Giao tiếp và đàm phán trong kinh doanh	3	27	16/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Phạm Thị Vân Anh	Hoàng Xuân Trùng

6. Khoa Nông lâm

STT	Mã HP	Tên học phần	TC	Số SV	Ngày thi	Buổi	HTT	Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2
1	REM0036	Hình thái và phân loại thực vật rừng	2	28	07/7/2025	Chiều ca 1	Trắc nghiệm	Đào Thị Mai Hồng	Trần Quang Khải
2	AGR0014	Vệ sinh an toàn thực phẩm	2	10	07/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Nguyễn Đức Thuận	Nguyễn Thị Thu Hiền
3	FOR0036	Sinh thái môi trường	2	28	09/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Phan Thị Thanh Huyền	Nguyễn Thành Sơn
4	FOR0036	Sinh thái môi trường	2	28	09/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Phan Thị Thanh Huyền	Nguyễn Thành Sơn
5	BIO2003	Vi sinh vật học đại cương	2	22	09/7/2025	Chiều ca 1	Trắc nghiệm	Đặng Xuân Hoàng	Phạm Thị Lan
6	BIO2003	Vi sinh vật học đại cương	2	22	09/7/2025	Chiều ca 1	Trắc nghiệm	Đặng Xuân Hoàng	Phạm Thị Lan
7	AGR0027	Côn trùng đại cương	3	10	11/7/2025	Sáng ca 1	Trắc nghiệm	Vũ Quang Giảng	Bùi Thị Sưu
8	FOR0051	Xã hội học nông thôn	2	24	14/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Đào Thanh Hải	Nguyễn Thành Sơn
9	FOR0051	Xã hội học nông thôn	2	23	14/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Đào Thanh Hải	Nguyễn Thành Sơn
10	REM0004	Khí tượng thủy văn	2	28	14/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Nguyễn Thị Minh Châu	Đào Thị Mai Hồng
11	AGR0002	Hóa sinh thực vật	2	25	14/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận + TN	Nguyễn Văn Dũng	Đặng Xuân Hoàng
12	FOR0024	PP nghiên cứu khoa học chuyên ngành	2	36	16/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Phan Thị Thanh Huyền	Nguyễn Thị Bích Ngọc
13	AGR0001	Sinh lý thực vật	3	34	16/7/2025	Sáng ca 1	Trắc nghiệm	Nguyễn Văn Khoa	Nguyễn Thị Thu Hiền
14	BIO2001	Động vật học	2	17	16/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Vũ Thị Đức	Phạm Văn Nhã
15	FOR0033	Kỹ thuật vườn ươm cây lâm nghiệp	2	18	18/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Đinh Văn Thái	Phạm Đức Thịnh
16	FOR0038	Thống kê toán học trong lâm nghiệp	3	9	18/7/2025	Sáng ca 1	Vấn đáp	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Trần Anh Tuấn
17	BIO2002	Hóa sinh động vật	2	17	18/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận + TN	Nguyễn Văn Dũng	Đặng Xuân Hoàng
18	BIO2008	Thực vật học	2	15	18/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Phạm Thị Thanh Tú	Phạm Thị Lan
19	REM0002	Khoa học môi trường đại cương					Bài tập lớn	Đoàn Đức Lân	Nguyễn Thị Minh Châu

7. Khoa Tiểu học Mầm non

STT	Mã HP	Tên học phần	TC	Số SV	Ngày thi	Buổi	HTT	Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2
1	PRE2023	Sinh lí học trẻ em	2	32	07/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Nguyễn Văn Dương	Dương Thị Thanh
2	PRE2023	Sinh lí học trẻ em	2	32	07/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Nguyễn Văn Dương	Dương Thị Thanh
3	PRE2023	Sinh lí học trẻ em	2	32	07/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Nguyễn Văn Dương	Dương Thị Thanh
4	PRE2023	Sinh lí học trẻ em	2	32	07/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Nguyễn Văn Dương	Dương Thị Thanh
5	PRE2023	Sinh lí học trẻ em	2	32	07/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Nguyễn Văn Dương	Dương Thị Thanh
6	PRE2023	Sinh lí học trẻ em	2	32	07/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Nguyễn Văn Dương	Dương Thị Thanh
7	PRE2023	Sinh lí học trẻ em	2	32	07/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Nguyễn Văn Dương	Dương Thị Thanh
8	PRE2023	Sinh lí học trẻ em	2	31	07/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Nguyễn Văn Dương	Dương Thị Thanh
9	PR12034	Số học	3	32	07/7/2025	Chiều ca 1	Tự luận	Nguyễn Triệu Sơn	Nguyễn Văn Quỳnh
10	PRE2024	Tâm lí học trẻ em	3	30	09/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Vũ Anh Tuấn	Vũ Thị Thúy
11	PRE2024	Tâm lí học trẻ em	3	30	09/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Vũ Anh Tuấn	Vũ Thị Thúy
12	PRE2024	Tâm lí học trẻ em	3	30	09/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Vũ Anh Tuấn	Vũ Thị Thúy
13	PRE2024	Tâm lí học trẻ em	3	30	09/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Vũ Thị Thúy	Vũ Anh Tuấn
14	PRE2024	Tâm lí học trẻ em	3	30	09/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Vũ Thị Thúy	Vũ Anh Tuấn
15	PRE2024	Tâm lí học trẻ em	3	30	09/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Vũ Thị Thúy	Vũ Anh Tuấn
16	PRE2024	Tâm lí học trẻ em	3	29	09/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Vũ Thị Thúy	Vũ Anh Tuấn
17	PRE2024	Tâm lí học trẻ em	3	29	09/7/2025	Sáng ca 1	Tự luận	Vũ Thị Thúy	Vũ Anh Tuấn
18	PR12024	Tâm lí học tiểu học	3				Tiểu luận	Đoàn Anh Chung	Lê Thị Thu Hà

Đạt